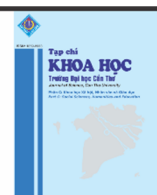




Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ  
Phần C: Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục

website: [sj.ctu.edu.vn](http://sj.ctu.edu.vn)



DOI:10.22144/ctu.jvn.2017.089

# **KHẢ NĂNG HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI LƯƠNG CỰC TRONG THẬP NIÊN THỨ HAI CỦA THẾ KỶ XXI (TÍNH ĐẾN HẾT NHIỆM KỶ THỨ 2 CỦA TỔNG THỐNG MỸ BARACK OBAMA)**

Ngô Thị Bích Lan

Khoa Quan hệ Quốc tế, Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh

## **Thông tin chung:**

Ngày nhận bài: 13/12/2016

Ngày nhận bài sửa: 24/05/2017

Ngày duyệt đăng: 31/08/2017

## **Title:**

*The possibility of forming the bipolar world order in the second decade of XXI century (to the end of Barack Obama administration)*

## **Từ khóa:**

*Quan hệ quốc tế đầu thế kỷ, trật tự thế giới, trật tự thế giới mới, trật tự lưỡng cực XXI*

## **Keywords:**

*International relation in XXI century, new world order, the bipolar world order, world order*

## **ABSTRACT**

*In the first years of the second decade in XXI century, people have seen the recovery of economy and position of US in the world politics while concerning about the incredible rise of China. After submitting the “nine-dash-line” map to the United Nations for territorial claim on The South China Sea (East Sea), China has attacked strongly to world politics to set up their position. With the impressive growth in recent years, will China be the leading nation of the world like US? US and China will set up the new world order? Compared to US, China still has thier own challenges in politics, economy as well as international influence. The reasons why China has not been with US to establish the bipolar world order in the second decade of XXI century will be analyzed in this paper.*

## **TÓM TẮT**

*Những năm đầu trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến sự phục hồi của kinh tế và vị thế của Hoa Kỳ trên chính trường quốc tế, đồng thời quan ngại trước sự “trỗi dậy” đáng kinh ngạc của Trung Quốc. Từ sau sự kiện Trung Quốc gửi công hàm đến Liên Hợp Quốc đòi hỏi cộng đồng quốc tế thừa nhận “đường chín đoạn” hay “đường lưỡi bò” (5/2009), Trung Quốc ngày càng tấn công mạnh mẽ vào chính trường thế giới. Những bước phát triển nhảy vọt về kinh tế đặt ra khả năng Trung Quốc có thể trở thành đối thủ cạnh tranh ngang hàng với Hoa Kỳ và cùng với Hoa Kỳ xác lập trật tự thế giới mới. Tuy nhiên, so với Hoa Kỳ, Trung Quốc còn vấp phải nhiều hạn chế nhất định về kinh tế, chính trị và ảnh hưởng quốc tế. Trong phạm vi bài viết, tác giả phân tích và làm rõ nguyên nhân tại sao Trung Quốc chưa thể cùng với Hoa Kỳ xác lập trật tự Lưỡng cực trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI.*

Trích dẫn: Ngô Thị Bích Lan, 2017. Khả năng hình thành trật tự thế giới lưỡng cực trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI (tính đến hết nhiệm kỳ thứ 2 của tổng thống Mỹ Barack Obama). Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 51c: 13-18.

## **1 ĐẶT VẤN ĐỀ**

Sau chiến tranh lạnh, trật tự thế giới Hai cực (Trật tự Yalta) tan rã, hệ thống chính trị quốc tế bắt đầu quá trình xác lập trật tự thế giới mới. Từ khi Liên Xô sụp đổ, Hoa Kỳ xác lập trật tự thế giới

Đơn cực trong suốt thế kỷ XX. Do những chính sách đối ngoại thiếu thận trọng và sa lầy tại chiến trường Trung Đông, vị thế và uy tín của Hoa Kỳ giảm sút trên trường quốc tế. Đầu thế kỷ XXI, hệ thống chính trị quốc tế xác lập trật tự Nhất siêu – Đa cường với vị trí siêu cường thuộc về Hoa Kỳ và

sự cạnh tranh từ các cường quốc khác như Nga, EU, Trung Quốc, Nhật Bản.

Năm 2008, trật tự thế giới chứng kiến sự thay đổi lớn khi cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu bùng nổ tại Hoa Kỳ và lan rộng ra khắp các châu lục. Cùng năm đó, ứng viên đứng đầu đảng Cộng hòa Barack Obama trở thành tổng thứ 44 của Hoa Kỳ, đánh dấu sự chuyển biến lớn trong nội bộ và chính sách đối ngoại Hoa Kỳ. Một năm sau, tháng 5/2009, Trung Quốc gửi công hàm đến Liên Hợp Quốc đòi hỏi cộng đồng quốc tế thừa nhận “vùng biển lịch sử” của họ (“đường chín đoạn” hay “đường lưỡi bò”). Từ sau sự kiện trên, Trung Quốc ngày càng tấn công mạnh mẽ hơn vào chính trường thế giới.

Những năm đầu trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến sự phục hồi của kinh tế và vị thế của Hoa Kỳ trên chính trường quốc tế, đồng thời quan ngại trước sự “trỗi dậy” đáng kinh ngạc của Trung Quốc. Những bước phát triển nhảy vọt về kinh tế của Trung Quốc liệu có khả năng đưa Trung Quốc trở thành đối thủ cạnh tranh ngang hàng với Hoa Kỳ về chính trị? Khả năng Trung Quốc có thể cùng với Hoa Kỳ xác lập trật tự thế giới mới, hình thành trật tự thế giới lưỡng cực trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI? Trong phạm vi bài viết, hai vấn đề trên sẽ được phân tích và làm rõ.

## 2 NỘI DUNG

### 2.1 Sự trỗi dậy của Trung Quốc và “giấc mộng Trung Hoa” đầu thế kỷ XXI

Sau khi lên nắm quyền, Tập Cận Bình đã thực hiện điều chỉnh chính sách đối nội và đối ngoại, đáng chú ý nhất là chiến lược và chính sách ngoại giao. Năm 2015, tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa 12 của Trung Quốc, chiến lược ngoại giao mới được xác định: “*Đẩy mạnh điều chỉnh chính sách ngoại giao láng giềng, thúc đẩy triển khai chiến lược “một vành đai, một con đường”, “Đi sâu đối thoại chiến lược và hợp tác thực chất với các nước lớn, xây dựng khung quan hệ nước lớn lành mạnh, ổn định. Thúc đẩy toàn diện ngoại giao chu biên (láng giềng mở rộng), xây dựng “cộng đồng vận mệnh chu biên”*” (Đinh Công Tuấn, 2015). Trong đó, Trung Quốc sắp xếp thứ tự ưu tiên hàng đầu dành cho chính sách “*Ngoại giao nước lớn*”, kế đến là “*Ngoại giao láng giềng*”.

Dưới thời Tập Cận Bình, Trung Quốc hoàn toàn từ bỏ phương châm “giấu mình chờ thời”, chuyển sang “chiến lược chủ động” (SFA), chủ động đưa ra các sáng kiến trong việc tham gia và hoạch định luật chơi quốc tế. Trung Quốc đã điều chỉnh chính sách đối ngoại nhằm thể hiện vai trò

“nước lớn” trong quan hệ quốc tế. Sự trỗi dậy của Trung Quốc trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI có thể kể đến những mặt sau đây:

*Thứ nhất*, Trung Quốc tiến hành “bành trướng” khu vực biển châu Á, uy hiếp các quốc gia có liên quan về chủ quyền biển đảo trong khu vực. Trong vòng 20 năm, ngân sách quốc phòng của Trung Quốc tăng lên 11,6 tỷ USD tương ứng với con số từ 6,06 tỷ USD (1990) tăng lên 70,30 tỷ USD (2009) (Koichi Sato, 2011). Theo số liệu thống kê từ tác giả Koichi Sato, số lượng tàu chiến của Hải quân Trung Quốc gấp đôi số lượng tàu của Lực lượng phòng vệ biển Nhật Bản, với số thủy thủ gấp 5,2 lần thủy thủ của hải quân Nhật Bản (Koichi Sato, 2011). Từ sau yêu sách “đường 9 đoạn”, Trung Quốc liên tiếp thực hiện các hành động khiêu khích tại vùng biển châu Á, bao gồm tranh chấp chủ quyền biển đảo với Nhật Bản và khu vực biển Đông với các nước Đông Nam Á. Từ năm 2012, Trung Quốc được xem là có thái độ “hung hăng” trong những nỗ lực tranh chấp chủ quyền tại biển Đông. Các chuyên gia cho rằng Trung Quốc ngày càng có những cách tiếp cận độc đoán hơn trong chính sách đối ngoại liên quan đến chủ quyền tại khu vực này. Vị thế nước lớn của Trung Quốc tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương là không thể phủ nhận, có thể nói “giấc mơ Trung Hoa” ngày càng bùng nổ mãnh liệt, thể hiện qua từng hành động và ứng xử của Trung Quốc tại biển Đông.

*Thứ hai*, tại Hội nghị thượng đỉnh APEC năm 2014, Trung Quốc đưa ra sáng kiến “*Một vành đai, một con đường*” với mục đích kết nối các vùng không gian địa lý xuyên Âu-Á, trong đó Trung Quốc được đặt ở vị trí trung tâm. “*Một vành đai, một con đường*” nhằm mục tiêu kết nối các khu vực Trung Á, vùng Viễn Đông của Nga, Đông Nam Á, và thị trường châu Âu. Trước đó, vào tháng 9/2013, phát biểu tại Đại học Nazarbayev (Kazakhstan), Tập Cận Bình nhấn mạnh: “*Để kết nối chặt chẽ kinh tế, tăng cường hợp tác và mở rộng phát triển trong khu vực Á-Âu, chúng ta có thể xây dựng một mô hình hợp tác kiểu mới, cùng nhau xây dựng một vành đai kinh tế trên nền tảng con đường tơ lụa. Điều này sẽ mang lại lợi ích cho tất cả cư dân dọc theo tuyến đường này đi qua*” (Nguyễn Tăng Nghị, 2016). Có thể nói, dự án “*một vành đai, một con đường*” là một trong những thay đổi mang tính lịch sử kể từ sau khi Trung Quốc thực hiện cải cách mở cửa kinh tế. Để thực hiện sáng kiến trên, Trung Quốc đã cung cấp các mức hỗ trợ tài chính cần thiết thông qua các thiết chế tài chính, có thể kể đến Quỹ Con đường tơ lụa và Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB). Trung Quốc đã đầu tư 50 tỷ USD cho Ngân

hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á, 41 tỷ USD cho Ngân hàng Phát triển mới, 40 tỷ USD cho vành đai kinh tế Con đường tơ lụa, và 25 tỷ USD cho Con đường tơ lụa trên biển, đồng thời đã cam kết sẽ đầu tư 1.250 tỷ USD trên toàn thế giới vào năm 2025 (Nguyễn Tăng Nghi, 2016). Trong số các dự án đầy tham vọng của Trung Quốc thông qua sáng kiến này, đáng chú ý nhất là dự án hệ thống đường ray cao tốc 5.000 km dự kiến kết nối hơn 20 quốc gia châu Á sau khi hoàn thành. Ngoài ra, Trung Quốc còn xúc tiến các dự án khác như “Hành lang kinh tế Trung Quốc – Pakistan” hay “Hành lang kinh tế Bangladesh - Trung Quốc - Ấn Độ.

*Thứ ba*, Trung Quốc tăng cường đầu tư ra bên ngoài và thúc đẩy quốc tế hóa đồng Nhân dân tệ. Sau hơn 30 năm chuyển đổi cơ cấu, kinh tế Trung Quốc đã có bước tăng trưởng ngoạn mục. Theo số liệu của IMF (năm 2014), chỉ trong vòng 13 năm của thế kỷ XXI, tăng trưởng cộng dồn GDP thực tế của Trung Quốc đạt mức kỉ lục 243%, trong khi đó mức tăng cộng dồn của Hoa Kỳ và EU chỉ đạt mức 20%. Năm 2010 và 2014, Trung Quốc đứng ở vị trí nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, trở thành quốc gia thứ hai sau Hoa Kỳ đứng vào hàng các quốc gia có GDP hơn 10.000 tỷ USD. Năm 2014, dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc đạt 3.843 tỷ USD và phần lớn trong khoản dự trữ ngoại tệ được sử dụng cho các khoản đầu tư ra nước ngoài (Trương Minh Huy Vũ & Phạm Sỹ Thành, 2015). Với nguồn vốn dự trữ ngoại tệ lớn, Trung Quốc mạnh tay đầu tư ra nước ngoài qua hình thức FDI. Hiện nay, các khoản đầu tư ODI của Trung Quốc xấp xỉ 760 tỷ USD. Thông qua Quỹ Con đường tơ lụa và AIIB, các khoản vay từ đồng Nhân dân tệ đồng thời được khuyến khích. Theo báo cáo của SWIFT, đồng Nhân dân tệ năm 2013 đã vươn lên trở thành đồng tiền thứ hai trên thế giới được sử dụng rộng rãi nhất trong thanh toán thương mại. Số quốc gia kí kết SWAP với Trung Quốc tăng lên 23 quốc gia, với tổng số tiền kí kết là 3.568 tỷ Nhân dân tệ (tương đương 600 tỷ USD) (Phạm Sỹ Thành, 2015).

Như vậy, thông qua từng bước đi chiến lược, “sự trỗi dậy” của Trung Quốc được thể hiện rất rõ trong chính sách ngoại giao cả về phương diện kinh tế lẫn chính trị. “Giấc mơ Trung Hoa” không chỉ dừng lại ở việc trở thành một cường quốc khu vực mà hơn thế nữa là tham vọng chi phối và ảnh hưởng đến chính trị thế giới. Trong số nhiều biện pháp mở rộng vị thế và ảnh hưởng của quốc gia, tác động về kinh tế vẫn được xem là biện pháp hữu hiệu nhất. Tuy vậy, thay vì lạc quan về khả năng hợp tác, nhiều quốc gia dần có xu hướng e ngại và thận trọng hơn khi hợp tác kinh tế với Trung Quốc. Đặc biệt, những động thái thiếu thiện chí của Trung Quốc tại biển Đông gần đây làm dấy lên mối

quan ngại trong dư luận quốc tế về những biểu hiện “trỗi dậy hòa bình” của họ.

## 2.2 Nhận định về khả năng của Trung Quốc cạnh tranh với Hoa Kỳ tạo thành “Trật tự Lưỡng cực của thế giới ở thập niên thứ hai của thế kỷ XXI”

Có thể thấy, sự trỗi dậy và bành trướng thế lực không ngừng của Trung Quốc trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI đặt ra giả thiết về trật tự thế giới Lưỡng cực được xác lập bởi Trung Quốc và Hoa Kỳ trong thế giới mới. Hiện nay, trật tự thế giới nổi lên hai siêu cường gồm một siêu cường lâu năm (Hoa Kỳ) và một siêu cường mới nổi (Trung Quốc). Vậy liệu có khả năng Trung Quốc có thể vươn lên cạnh tranh với Hoa Kỳ tạo nên trật tự Lưỡng cực?

Như đã phân tích, sức mạnh và sự trỗi dậy của Trung Quốc trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI là không thể phủ nhận, tuy nhiên để Trung Quốc có thể bước ngang hàng trên vũ đài chính trị thế giới cùng với Hoa Kỳ tạo ra thế Lưỡng cực trong thời gian ngắn là chưa thể khẳng định. Vì những lý do sau đây:

*Thứ nhất*, cho đến hiện nay, những thành tựu kinh tế đáng kinh ngạc của Trung Quốc vẫn chưa thể vượt và cạnh tranh vị trí hàng đầu với nền kinh tế Hoa Kỳ. Mặc dù thành tựu sau hơn 30 năm đổi mới đã đưa Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới với mức tăng trưởng trung bình 10%/năm, tuy nhiên, xét về GDP, Hoa Kỳ vẫn chiếm khoảng 22% GDP toàn cầu và chưa quốc gia nào có thể vượt qua. Theo Robert B. Zoellick (2013), “mặc dù trải qua khủng hoảng kinh tế và những khó khăn nhất định, kinh tế Hoa Kỳ vẫn duy trì được một khả năng thích nghi và tái sinh lạ thường”. Theo số liệu của IMF, GDP năm 2014 của Mỹ là 17.400 tỷ USD, của Trung Quốc là 10.400 tỷ USD, chênh lệch vẫn khá lớn. GDP bình quân đầu người của Trung Quốc vào khoảng 6.629 USD, tương đương mức năm 1892 của người Mỹ. Nếu so sánh về mặt thời gian, khoảng cách giữa GDP đầu người của Trung Quốc so với Hoa Kỳ là khoảng 109 năm. Trong danh sách 500 công ty mạnh nhất toàn cầu năm 2014 có 128 công ty là của Hoa Kỳ, với tổng lợi nhuận lên tới 798,7 tỷ USD, chiếm 40% tổng lợi nhuận. Trong khi đó, Trung Quốc có 91 công ty trong danh sách này và có tới 16 công ty thua lỗ nặng (Nguyễn Hải Hoàng, 2016). Các con số thống kê còn cho thấy lợi nhuận của các công ty Trung Quốc xuất hiện xu thế tụt dốc, trong khi lợi nhuận của các công ty Hoa Kỳ lại có xu thế tiếp tục đi lên. Điều đáng lo ngại hơn cho nền kinh tế Trung Quốc là phần lớn các công ty Trung Quốc có mặt trong top 500 công

ty hàng đầu thế giới và 500 công ty hàng đầu Trung Quốc sống nhờ trợ cấp của Chính phủ. Thống kê từ phía Trung Quốc đã chỉ ra có 1.350 trên tổng 1.934 công ty Trung Quốc được nhà nước trợ cấp, chiếm hơn 70% với tổng số tiền trợ cấp lên đến 71,6 tỷ Nhân dân tệ (Nguyễn Hải Hoành, 2016).

**Thứ hai, Khoảng cách về khả năng quân sự giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ vẫn còn khá lớn.**

Trong thập niên 90 thế kỷ XX, chi phí quân sự hàng năm của Hoa Kỳ bình quân lên tới hơn 200 tỷ USD, trong đó có hàng chục tỷ chi cho phát triển kỹ thuật quân sự. Về phía Trung Quốc, cho đến đầu thế kỷ XXI, cùng với sự tăng cường sức mạnh kinh tế, Trung Quốc mới bắt đầu tăng cường đầu tư tiềm lực quốc phòng. Năm 2011, kinh phí quốc phòng được Trung Quốc công bố là 610 tỷ NDT, tương đương gần 100 tỷ USD, nhưng chỉ bằng khoảng 1/6 của Hoa Kỳ. Những năm gần đây, khả năng nghiên cứu khoa học của Trung Quốc được phát triển rất nhanh nhưng về tổng thể cũng chỉ tương đương trình độ thập niên 1980 của Mỹ và Liên Xô (Nguyễn Hải Hoành, 2015). Theo Joseph Nye, khả năng Hoa Kỳ sẽ vẫn tiếp tục duy trì vị trí hàng đầu về công nghệ trong khoảng 10 năm tới và có thể còn xa hơn. Chi phí của Hoa Kỳ dành cho nghiên cứu và phát triển khoảng 2,9% GDP, trong khi Trung Quốc chỉ đạt khoảng 2% GDP (The Diplomat, 2015). Về tiềm lực hải quân, Koichi Sato nhận định: *“khả năng phô trương sức mạnh của Hải quân Trung Quốc còn hạn chế, dù sức mạnh quân sự của Trung Quốc lớn hơn các quốc gia láng giềng ASEAN. Những nỗ lực tăng cường quân sự của Hải quân Trung Quốc có thể đuổi kịp hải quân Mỹ trong dài hạn, nhưng không phải trong tương lai gần”* (Koichi Sato, 2011).

**Thứ ba, Những nguy cơ “đe dọa” chủ quyền quốc gia và an ninh khu vực từ sự trỗi dậy của Trung Quốc.**

*Đe dọa về chủ quyền các quốc gia Đông Á và an ninh khu vực biển Đông:* Từ thập niên 90 đến nay, Trung Quốc nhiều lần điều chỉnh chính sách đối ngoại với các nước và khu vực trên thế giới nhưng nhìn chung vẫn bảo vệ tư duy ngoại giao nước lớn. Trung Quốc đang trỗi dậy nhanh chóng và tăng trưởng mạnh mẽ, không ngừng gia tăng ảnh hưởng ở châu Á. Khi Tập Cận Bình bước lên vũ đài quyền lực đã tìm mọi cách thực hiện “giấc mơ Trung Hoa” trên vũ đài quốc tế, đặt mục tiêu *“tìm kiếm một môi trường thích hợp để Trung Quốc hồi sinh mạnh mẽ”* (Masayuki Masuda, 2016). Thập niên đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đặc biệt nhấn mạnh sẽ thực hiện chính sách ngoại giao láng giềng cứng rắn và quyết liệt hơn, thực hiện chính sách “khác biệt cụ li”, đẩy mạnh các biện

pháp “chia để trị” đối với các nước láng giềng. Trung Quốc đồng thời tăng cường an ninh trong chiến lược “ngoại giao láng giềng”, kiên quyết bảo vệ chủ quyền an ninh, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Từ năm 2012, Trung Quốc được xem là có thái độ “hung hăng” trong những nỗ lực tranh chấp chủ quyền tại biển Đông. Các chuyên gia cho rằng Trung Quốc ngày càng có những cách tiếp cận độc đoán hơn trong chính sách đối ngoại liên quan đến chủ quyền tại khu vực này. Tháng 5/2014, Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD 981 trong phạm vi quần đảo Hoàng Sa đã xâm phạm vào vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam. Tiếp sau đó, Trung Quốc không ngừng bồi đắp, cải tạo các bãi đá ngầm trong khu vực thuộc quần đảo Trường Sa, đưa tàu quân sự vào các vùng biển đang tranh chấp với Philippines, Malaysia, Nhật Bản và tấn công tàu cá của ngư dân. Các hành động ngày càng leo thang của Trung Quốc tại các vùng biển đang tranh chấp chủ quyền làm dấy lên quan ngại của các quốc gia trong khu vực về mối “đe dọa” lớn về an ninh khu vực và chủ quyền quốc gia. Điều này làm giảm thiểu mức độ an toàn và tin cậy của Trung Quốc trong hợp tác quốc tế.

*Sự chi phối về kinh tế và nguy cơ phá hoại nền kinh tế các quốc gia:* Từ sau cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (2010), Trung Quốc đẩy mạnh đầu tư ra bên ngoài. Trong khoảng từ 2005 – 2013, Trung Quốc đã đầu tư ra nước ngoài tổng cộng 781,5 tỷ USD. Năm 2014, vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài (ODI) của Trung Quốc đạt mức kỷ lục 102 tỷ USD, tăng 11,3% so với năm 2013. Hiện nay, Trung Quốc trở thành nước nhận đầu tư lớn thứ hai và nước đi đầu tư lớn thứ ba thế giới. Mặc dù đã trở thành một trong những nhà đầu tư hàng đầu thế giới nhưng Trung Quốc vẫn gặp không ít khó khăn trong việc đưa ra sáng kiến và triển khai các kế hoạch hợp tác kinh tế, đầu tư, viện trợ hoặc cho vay. Có thể thấy, sức mạnh đầu tư của Trung Quốc đã vươn khỏi tầm khu vực và mở rộng quy mô ra nhiều quốc gia trên thế giới. Bên cạnh những hiệu quả kinh tế tích cực, các nguồn đầu tư từ Trung Quốc đồng thời kéo theo những hệ lụy tiêu cực cho các quốc gia và khu vực. Điều này khiến cho chính phủ các nước không khỏi e ngại khi tiếp nhận nguồn vốn và hợp tác kinh tế từ Trung Quốc.

Theo tác giả Trương Minh Huy Vũ & Phạm Sỹ Thành (2015), nguồn vốn ODI từ Trung Quốc để lại nhiều vấn đề cho cả hai nhóm nước phát triển và đang phát triển. Đối với các nước phát triển như EU, nguồn vốn ODI giúp EU bù đắp cho mức sụt giảm đầu tư lớn nhưng cũng tạo ra sự chia rẽ và gia tăng mâu thuẫn nội bộ. Thông qua Quỹ Con đường tơ lụa và AIIB, EU bị cuốn vào các dự án ở châu Á, đồng thời các khoản đầu tư của Trung Quốc làm



su yếu Quỹ Juncker và những nỗ lực của EU nhằm thúc đẩy sự ra đời của Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Âu (EIIA). Thêm vào đó, những khoản đầu tư của các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc làm dấy lên mối lo ngại về an ninh và bí mật công nghệ đối với các quốc gia này. Ngoài ra, nguồn vốn ODI của Trung Quốc tại các nước đang phát triển thường xuyên vấp phải các phản ứng dữ dội từ việc khai thác cạn kiệt tài nguyên, gia tăng nạn thất nghiệp, tệ nạn xã hội, tham nhũng và nguy cơ hủy hoại môi trường từ việc sử dụng công nghệ lạc hậu của Trung Quốc.

### 3 KẾT LUẬN

Khi một quốc gia như Trung Quốc mạnh lên và trở thành cường quốc sẽ có những tác động nhất định đến các nước trong khu vực theo hai hướng tích cực hoặc tiêu cực. Việc mở rộng phạm vi và thế lực ảnh hưởng của các cường quốc được xem là đương nhiên trong hệ thống quốc tế. Tuy vậy, ảnh hưởng như thế nào, mức độ và hệ quả đối với các nước trong khu vực ra sao sẽ đồng thời tác động ngược trở lại chính cường quốc đó. Nếu Trung Quốc thực sự trở thành siêu cường châu Á đủ sức đối trọng với Hoa Kỳ ở phương Tây có thể là dấu hiệu tích cực cho sự trỗi dậy của châu Á nói chung. Tuy nhiên, khả năng này khó có thể xảy ra.

Bên cạnh đó, dù đã trở thành siêu cường mới nổi về kinh tế với mức đầu tư ngày càng lớn, nhưng so với Hoa Kỳ, vị thế và uy tín kinh tế lẫn chính trị của Trung Quốc trên trường quốc tế vẫn chưa thể sánh bằng. Thực tế cho thấy, chưa nói đến tầm ảnh hưởng quốc tế, chỉ riêng với các nước trong khu vực, những lo ngại về mức độ bành trướng của Trung Quốc vẫn lớn hơn niềm tin hoặc sự lạc quan về triển vọng phát triển khu vực. Đối với các nước ngoài châu Á, Trung Quốc không có nhiều mâu thuẫn về lợi ích chính trị hoặc kinh tế nhưng khi thực hiện chính sách đầu tư cũng nảy sinh những mối quan ngại nhất định.

Là một cường quốc chiếm ưu thế cả về diện tích và tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự “trỗi dậy” mạnh mẽ của Trung Quốc những năm gần đây đặt ra khả năng về việc Trung Quốc ngày càng tiến gần hơn đến vị trí siêu cường hàng đầu thế giới, trở thành đối thủ cạnh tranh ngang bằng với Hoa Kỳ. Tuy nhiên, sự phát triển vượt bậc và tăng trưởng mạnh mẽ không hẳn sẽ đồng nghĩa với việc Trung Quốc có thể vượt Hoa Kỳ để trở thành cường quốc đứng đầu thế giới. Theo Joseph Nye: “*Thậm chí nếu Trung Quốc không phải chịu những trở ngại về chính trị nội bộ thì nhiều dự đoán hiện nay vẫn chủ yếu dựa trên tính toán về tốc độ tăng trưởng mà tốc độ này nhiều khả năng sẽ chậm lại trong tương lai. Hơn nữa, nếu chỉ dựa trên ước tính về kinh tế*

*thì sẽ dẫn đến hiểu biết một chiều về “cường quốc” bởi ta sẽ bỏ sót sức mạnh quân sự và sức mạnh mềm của Hoa Kỳ”* (Joseph Nye, 2015).

Về cơ bản, khi bước qua giai đoạn “nóng”, nền kinh tế Trung Quốc có khả năng sẽ tăng trưởng chậm lại. Để đảm bảo cho vị trí siêu cường, Trung Quốc cần phải phát triển kinh tế bền vững thay vì chỉ đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng. Ngoài ra, Trung Quốc cần cải thiện thiện chí hợp tác với nhiều quốc gia, thay đổi cách thức gây ảnh hưởng chính trị và kinh tế đối với các nước trong lẫn ngoài khu vực. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, những chính sách áp đặt, thống trị hoặc phá hoại sẽ không còn phù hợp cho mục đích xác lập vị trí cường quốc khu vực hoặc thế giới.

Có thể thấy, mặc dù Hoa Kỳ đang vấp phải những khó khăn nhất định trong vấn đề nội bộ, nhưng so sánh tiềm năng và sức mạnh về kinh tế, quân sự và quyền lực mềm, trong thời gian ngắn Trung Quốc khó có thể vượt qua Hoa Kỳ. Mặc dù có nhiều lợi thế về địa chính trị, vị trí của Trung Quốc vẫn chưa thể đạt được như Hoa Kỳ trong mối quan hệ với nhiều quốc gia khác, đặc biệt là uy tín kinh tế và ảnh hưởng chính trị thế giới. Rõ ràng, Trung Quốc đang trỗi dậy hết sức mạnh mẽ nhằm bành trướng “giấc mộng Trung Hoa” nhưng trong thời gian ngắn, Trung Quốc vẫn chưa thể đuổi kịp và cạnh tranh ngang bằng, càng không thể vượt qua Hoa Kỳ. Như vậy, trong thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, Trung Quốc chưa thể cùng với Hoa Kỳ xác lập trật tự thế giới lưỡng cực. Chưa kể, trong khi Trung Quốc nỗ lực để xác lập vị thế trên chính trường quốc tế, Hoa Kỳ vẫn sẽ không ngừng thay đổi nhằm giữ vững địa vị vốn có trong hệ thống. Kể từ khi Liên Xô sụp đổ, cho đến nay chưa từng có quốc gia đơn lẻ nào có khả năng bước ngang hàng với Hoa Kỳ trên vũ đài chính trị thế giới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Hải Hoàn (lược dịch), 2015. Bao giờ Trung Quốc đuổi kịp Mỹ, truy cập ngày 25/10/2016. <http://nghiencuuquocte.org/2015/04/22/bao-gio-trung-quoc-duoi-kip-my/>
- Koichi Sato, 2011. South China Sea: China's Rise and Implications for Security Cooperation, Bài tham luận tại Hội thảo Khoa học Quốc tế “Biển Đông: Hợp tác vì An ninh và Phát triển trong khu vực”. Học viện Ngoại giao, Hà Nội.
- Masayuki Masuda, 2016. Why has China foreign policy become more assertive? (Tạm dịch: Tại sao chính sách đối ngoại của Trung Quốc ngày càng hung hăng?), truy cập ngày 25/10/2016. <http://www.eastasiaforum.org/2016/02/20/why-has-chinese-foreign-policy-become-more-assertive/>

- Nguyễn Tăng Nghị, 2016. Thách thức “một vành đai, một con đường” của Trung Quốc, truy cập ngày 25/10/2016.  
<http://nghiencuuquocte.org/2016/04/14/thach-thuc-doi-voi-mot-vanh-dai-mot-con-duong-cua-tq/>
- Robert B. Zoellick, 2013. U.S - China and Thucydides, truy cập ngày 08/11/2016.  
<http://nationalinterest.org/article/us-china-thucydides-8642?page=show>.
- Đinh Công Tuấn, 2015. Điều chỉnh chính sách đối ngoại Trung Quốc hiện nay, truy cập ngày 08/11/2016,  
<https://www.vanhoanghean.com.vn/chuyen-muc-goc-nhin-van-hoa/nhin-ra-the-gioi/dieu-chinh-chinh-sach-doi-ngoai-cua-trung-quoc-hien-nay>
- Emanuel Pastreich, 2015. Interview Joseph Nye: “The U.S. and China are deeply entangled, and that state is largely a good thing.”, truy cập ngày 25/10/2016.  
<http://thediplomat.com/2015/10/interview-joseph-nye-2/>
- Phạm Sỹ Thành, 2015. AIIB: Viên ngọc trai đầu trong chiến lược phối hợp của Trung Quốc, truy cập ngày 06/11/2016.  
<http://nghiencuuquocte.org/2015/05/08/aiib-vien-ngoc-trai-dau-trong-chuoi-chien-luoc-phoi-hop-cua-trung-quoc/>
- Trương Minh Huy Vũ & Phạm Sỹ Thành, 2015. Giác mơ Trung Hoa trong thử thách, truy cập ngày 06/11/2016.  
<http://nghiencuuquocte.org/2015/04/19/giac-mo-trung-hoa-trong-thu-thach/>.